

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai điều chỉnh giao dự toán
chi ngân sách nhà nước năm 2021**

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3674/QĐ-BCT ngày 11/10/2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-TCQLTT ngày 09/7/2021 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc điều chỉnh giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 (lần 1);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai điều chỉnh giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Cục trưởng;
- Ban CNTT (để đăng tải trang TTĐT Cục);
- Các phòng, các đội;
- Lưu: VT, TCHC.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Cự Dũng

Đơn vị: Cục Quản lý thị trường Hà Tĩnh
Chương: 016



PHỤ LỤC CÔNG KHAI
ĐIỀU CHỈNH GIAO DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021 (LẦN 1)
(Kèm theo Quyết định số 132/QĐ-QLTT ngày 23/7/2021
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Hà Tĩnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nhiệm vụ và nội dung chi	Số giao dự toán đầu năm (theo QĐ 2339/QĐ-TCQLTT ngày 31/12/2020)	Điều chỉnh giao dự toán lần 1		Số giao dự toán sau điều chỉnh
			Tăng	Giảm	
	Chi quản lý nhà nước: Loại 340-341	<u>12.874</u>	<u>0</u>	<u>210</u>	<u>12.664</u>
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	10.567	0	0	10.567
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ, trong đó:	2.307	0	210	2.097
	Chi khác theo đặc thù ngành, Lương lao động hợp đồng	643			643
	Mua sắm tài sản cố định				
	Kinh phí xử phạt vi phạm hành chính				
	Kinh phí hỗ trợ chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả	784		210	574
	Ban chỉ đạo 389				
	Kinh phí thuê trụ sở làm việc, kho hàng	100			100
	Kinh phí cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất (Trụ sở làm việc Đội QLTT số 5)	480			480
	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế	300			300